

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: **142/2021/HS-ST**

Ngày: 30-9-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Phú

Ông Bùi Văn Thiệu

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Phòng xử án - Trụ sở TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh năm 1996 tại Hải Dương.

Nơi cư trú: Số 29 ĐT, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn Huy (đã chết) và bà Đỗ Thị Anh.

Tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn số 262/QĐ-UBND của UBND phường TM ngày 21/12/2020 đối với Trần Văn Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 21/12/2020. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37 ngày 06/12/2013 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt Trần Văn Q số tiền 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (nộp phạt ngày 07/12/2013).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/7/2021 tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị **Lã Thị L**, sinh năm: 1984, có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Số 27 ĐT, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm: 1984, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu ĐX, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng:

+ Anh **Vũ Xuân H**, sinh năm: 1993, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: xã LN, thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

+ Anh **Vũ Văn K**, sinh năm: 1987, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số 37 TĐ, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

+ Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1992, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: xã TT, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Q là cháu gọi chị Lã Thị L, sinh năm 1984 ở số 27 ĐT, phường TM, TP. HD là thím ruột nên biết chị L có một chiếc xe đạp điện dán dòng chữ X-Men, nhãn hiệu NISAKI, màu đỏ- đen, không đeo biển số thường dựng tại sân trước cửa nhà, chìa khóa xe để trên nóc tủ lạnh trong nhà. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/5/2021, Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp điện trên của chị L đem bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Q rủ bạn tên là H ở Hải Phòng (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) đi cùng Q đến nhà chị L lấy xe đạp điện đem bán lấy tiền tiêu. Khi đến trước cổng nhà chị L, Q bảo H đứng ở ngoài chờ. Thấy cổng không khóa nên Q đẩy cánh cổng đi vào thì nhìn thấy chiếc xe đạp điện dựng ở trước cửa nhà. Lúc này, cửa nhà mở, quan sát trong nhà không có ai, Q đi vào trong nhà lấy chiếc chìa khóa xe đạp điện để trên nóc tủ lạnh rồi đi đến vị trí dựng xe đạp điện, mở ổ khóa điện và dắt chiếc xe ra ngoài cổng đưa cho H rồi Q quay lại đóng cổng. Sau đó, Q cùng H điều khiển chiếc xe đạp điện đến quán sửa chữa xe máy Hùng Tiến ở gần khu vực ga CA, xã CX, huyện CG, tỉnh Hải Dương bán cho chủ cửa hàng là anh Hoàng Văn T trú tại Khu ĐX, phường TM, TP. HD lấy 1.000.000 đồng, số tiền này Q đã chi tiêu cá nhân hết. Sau khi mua được xe, anh T bán lại cho anh Vũ Văn K ở số 37 TĐ, phường TM, TP. HD với số tiền 1.700.000 đồng. Anh K bán lại xe cho anh Vũ Xuân H trú tại xã LN, thị xã KM, tỉnh Hải Dương với số tiền 2.300.000 đồng. Ngày 28/5/2021, chị L có đơn trình báo Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương .

Ngày 28/5/2021, anh Vũ Xuân H đã tự nguyện giao nộp chiếc xe đạp điện, dán dòng chữ X-Men, màu đỏ- đen, không đeo biển số; bị cáo Trần Văn Q giao nộp một áo thu đông dài tay có mũ màu tím than, phần trước áo in hình đồng hồ đeo tay, in cờ của Vương Quốc Anh, phía sau có in hình 03 mặt đồng hồ, bên dưới in dòng chữ “You are cool with the clock” là chiếc áo Q mặc khi trộm cắp xe đạp điện của chị L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND TP. Hải Dương kết luận: Giá trị của 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu NISAKI, màu đỏ- đen, không đeo biển số là 4.477.500 đồng .

Về vật chứng: Đối với một áo thu đông dài tay có mũ màu tím than, phần trước áo in hình đồng hồ đeo tay, in cờ của Vương Quốc Anh, phía sau có in hình 03 mặt đồng hồ, bên dưới in dòng chữ “You are cool with the clock” của Q hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật .

Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu NISAKI, màu đỏ- đen, không đeo biển số là tài sản của chị Lã Thị L, cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho chị L .

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lã Thị L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. Đối với số tiền mua bán xe: anh T đã hoàn trả Anh K số tiền 1.700.000 đồng là tiền bán xe cho Anh K. Nay anh T yêu cầu bị cáo Q phải hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng là tiền mua xe của Q. Anh K và anh Hào không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số:139/CT-VKSTPHD ngày 15/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện như lời khai tại Cơ quan điều tra, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không có ý kiến thắc mắc.

Người bị hại chị Lã Thị L có mặt tại phiên tòa trình bày quan điểm xác định chị đã nhận lại tài sản là chiếc xe đạp điện bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện quan điểm, anh mua chiếc xe đạp điện do bị cáo Q bán cho nhưng bị cáo Q không nói đó là tài sản trộm cắp nên anh không biết mới mua với

giá 1.000.000 đồng. Hiện nay chiếc xe đạp điện đã thu hồi trả lại cho chị L chủ sở hữu vì vậy anh yêu cầu bị cáo phải hoàn trả anh số tiền 1.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Văn Q phải hoàn trả anh Hoàng Văn T số tiền 1.000.000đồng.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Đối với một áo thu đông dài tay có mũ màu tím than, phần trước áo in hình đồng hồ đeo tay, in cò của Vương Quốc Anh, phía sau có in hình 03 mặt đồng hồ, bên dưới in dòng chữ “You are cool with the clock là tài sản của bị cáo bị thu giữ, bị cáo xác định không có giá trị và đề nghị tịch thu cho tiêu hủy nên cần chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, mong Tòa xử cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét lời khai thú nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của người bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng; Đơn trình báo của người bị hại; Sơ đồ vụ trộm cắp tài sản; Kết luận định giá tài sản và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 27/5/2021, tại sân trước cửa nhà chị Lã Thị L ở số 27 ĐT, phường TM, thành phố HD, Trần Văn Q lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt của chị L một chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu NISAKI, màu đỏ - đen, không đeo biển số, trị giá 4.477.500 đồng (*Bốn triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo là vì vụ lợi cá nhân. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân nay lại cố ý phạm tội chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản riêng và không có nguồn thu nhập nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với anh Hoàng Văn T mua lại xe đạp điện do bị cáo trộm cắp với giá 1.000.000 đồng nhưng ngay tình anh T không biết đó là tài sản trộm cắp, chiếc xe đạp đã thu hồi trả cho chủ sở hữu hợp pháp. Nay anh T yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải hoàn trả anh Hoàng Văn T số tiền 1.000.000 đồng là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Đối với một áo thu đông dài tay có mũ màu tím than, phần trước áo in hình đồng hồ đeo tay, in cờ của Vương Quốc Anh, phía sau có in hình 03 mặt đồng hồ, bên dưới in dòng chữ “You are cool with the clock” là tài sản của bị cáo bị thu giữ, tại phiên tòa bị cáo trình bày do không có giá trị và đề nghị tịch thu cho tiêu hủy nên cần chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với anh Hoàng Văn T, Vũ Văn K và Vũ Xuân H khi mua bán chiếc xe đạp điện không biết đó là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng tên H là người cùng Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương tiếp tục điều tra xác minh, khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn Q **08** (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn Q phải hoàn trả anh Hoàng Văn T số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

4. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy một áo thu đông dài tay có mũ màu tím than, phần trước áo in hình đồng hồ đeo tay, in cờ của Vương Quốc Anh, phía sau có in hình 03 mặt đồng hồ, bên dưới in dòng chữ “You are cool with the clock *(tình trạng, đặc điểm, chủng loại, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương)*).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại: Người có QLNVLQ;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Phòng PC10 công an tỉnh;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- UBND phường TM, TP. HD nơi bị cáo cư trú;
- Phòng HSNVCS công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu VP;- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Quang Minh